

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
-----***-----

Số: 567/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 29 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 513/TLST-HNGĐ ngày 21/9/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân Q. Sinh năm 1981

HKTT và hiện trú tại: Số 2/10/92 NS, phường NL, quận LB, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T. Sinh năm 1990

HKTT và hiện trú tại: Số 2/10/92 NS, phường NL, quận LB, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 513/TLST-HNGĐ ngày 21/9/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Xuân Q và chị Nguyễn Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là:

- Cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 23/10/2014;
- Cháu Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 10/12/2017.

Sau khi ly hôn, anh Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo T, chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo H. Về đóng góp phí tổn nuôi con, anh chị thỏa thuận không bên nào phải đóng góp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ: Anh chị thống nhất không có nợ chung, nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân Q tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐST được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Q đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017047 ngày 21/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội. Nay anh Q được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKS quận Long Biên;
- UBND p. Ngọc Lâm, q. Long Biên, TP. Hà Nội (Số vào sổ ĐKKH: 06 ngày 14/01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thẩm phán

Lý Thị Tường Nga

